

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 205/2022/HS-ST Ngày: 31 - 10 -2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Ông Lê Ngọc Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 193/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:253/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

- Đỗ Thành N, sinh năm: 1991, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số: số mới X đường Lý Thường K, Phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc:kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H, sinh năm 1961 và bà Lâm Thị T, sinh năm 1960; Chưa có vợ; tiền án: Ngày 14/5/2019 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 03 năm tù về tội cướp giật tài sản (bản án số 80/2019/HSST); tiền sự: Không; Tạm giữ,tạm giam: 04/02/2022; (Có mặt).

Bị hại: - Ông Vũ Tâm L, sinh năm: 1993; Hộ khẩu thường trú: Thôn Giang S, xã Hòa H, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: số B đường Nguyễn Thượng H, Phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh,(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Gia V, sinh năm 1969; trú tại: số G khu phố F, phường An Lợi Đ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số C khu phố N, đường số M, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 04/02/2022, Đỗ Thành N cùng người thanh niên tên D (chưa rõ lai lịch) hẹn gặp nhau tại đường Nguyễn Văn Nghi, phường 7, quận Gò Vấp. N điều khiển xe gắn máy hiệu Winner, biển số: 59B1 – 603.09 chở D đi uống cà phê tại quán Phú Nhuận đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì ra về. Khi đi đến đầu hẻm B Nguyễn Thượng Hiền, phường D, quận Gò Vấp thì D phát hiện anh Vũ Tâm L đang đi bộ trên tay cầm điện thoại di động trước địa chỉ số X Nguyễn Thượng Hiền, phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nên rủ N cướp giật điện thoại di động đem bán lấy tiền tiêu xài thì N đồng ý. N điều khiển xe máy rẽ vào hẻm, áp sát phía bên trái của anh L để D ngồi sau dùng tay giật điện thoại nhưng bị anh L giật lại làm điện thoại bị rơi xuống đất nên D ra hiệu cho N tiếp tục tăng ga xe chạy vào phía trong hẻm B Nguyễn Thượng Hiền để tẩu thoát nhưng do hẻm cụt nên phải dừng lại, D xuống xe chạy bộ thoát được còn N bị người dân cùng lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thành N nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S, là tài sản thuộc sở hữu của anh Vũ Tâm L bị cướp giật. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận giá chiếc điện thoại trên là 1.500.000 đồng tại thời điểm bị cướp giật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra trao trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Vũ Tâm L.

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Winner biển số 59B1-603.09, số máy: KC26E-1264378, số khung: RLHKC2602KY005482. Qua xác minh xe do anh Ngô Gia V, ở tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Anh V cho Đỗ Thành N mượn xe để đi lại, việc N sử dụng xe gắn máy trên để đi cướp giật tài sản anh V không biết và không liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trao trả lại xe gắn máy trên cho anh V.

Đối với người thanh niên tên D (chưa rõ lai lịch) cùng thực hiện hành vi phạm tội với Đỗ Thành N. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi

nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 181/CTr-VKS, ngày 26/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Đỗ Thành N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015 đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đề nghị: Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Đỗ Thành N đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đỗ Thành N đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt tương tự được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy

ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân bị cáo cùng đồng bọn đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Xét nhân thân bị cáo xấu đã có 01 tiền án về tội cướp giật tài sản với mức án 03 năm tù chưa được xóa án, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà mình mới vừa được cải tạo xong, chứng tỏ thời gian cải tạo của bản án trước chưa đủ giáo dục cho bị cáo và lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo lại mình trở thành người công dân tốt hơn sau này có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ cùng đồng bọn để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xét thấy tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay Ông Vũ Tâm L vắng mặt. Nhưng qua hồ sơ thể hiện ông đã nhận lại được chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S hiện không thất mất khiếu nại gì, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe gắn máy hiệu Winner biển số 59B1-603.09. Qua xác minh xe do ông Ngô Gia V, ở tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Anh V cho Đỗ Thành N mượn xe để đi lại, việc Nh sử dụng xe gắn máy trên để đi cướp giật tài sản anh V không biết và không liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trao trả lại xe gắn máy trên cho ông V. Hội đồng xét xử xét thấy xe có nguồn gốc rõ ràng và việc trả lại xe cho ông Ngô Gia V là phù hợp quy định của pháp luật

và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S qua xác minh là của ông Vũ Tâm L bị cướp giật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra trao trả lại chiếc điện thoại trên cho anh L. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản cho ông L là phù hợp quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với người thanh niên tên D (chưa rõ lai lịch) cùng thực hiện hành vi phạm tội với Đỗ Thành N. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm tội “Cướp giật tài sản” .

Căn cứ điểm d,i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/02/2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận: - TAND TP. HCM; - Viện kiểm sát Q. Gò Vấp; - Thi hành án Q. Gò Vấp; - Công an Q. Gò Vấp; - Bị cáo; - Bị hại - Người CQLNVLQ - Lưu: HS, VP.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Lê Hoàng Ngọc Hải
---	---

PAGE

PAGE